

### ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

#### 1. Thông tin về học phần

[1] Tên học phần: Tư tưởng Hồ Chí Minh

Tên tiếng Anh: Ho Chi Minh Ideology

Mã học phần: []

[2] Học phần thuộc khối kiến thức:

Kiến thức giáo dục đại cương	Kiến thức chuyên nghiệp		
	Cơ sở của ngành	Chuyên ngành	Bổ trợ và nâng cao (tự chọn)
<b>x</b>			

[3] Đối tượng sinh viên: (trình độ/ngành/năm học/học kỳ)

+ Trình độ: Cao đẳng

+ Ngành học: Giáo dục Mầm non

+ Năm học: 2

[4] Số tín chỉ: 2

Phân bổ thời gian:

+ Lý thuyết trên lớp (15 tiết/tín chỉ): ----- 18 tiết

+ Bài tập trên lớp (15 tiết/tín chỉ): ----- 6 (12) tiết

+ Tự học, tự nghiên cứu: ----- 6 (18) tiết

[5] Yêu cầu của học phần về phòng học, trang thiết bị cần thiết để giảng dạy:

+ Phòng học: Phòng học lý thuyết

+ Phòng thi: Phòng thi lý thuyết

+ Tổ chức thi: Phòng Đào tạo tổ chức  Khoa tổ chức

+ Trang thiết bị cần thiết: Máy chiếu + bảng phấn

+ Yêu cầu đặc biệt khác: Không

[6] Các học phần liên quan (nếu có):

+ Học phần tiên quyết: Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Hồ Chí Minh

+ Học phần song hành: Đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam

+ Học phần kế tiếp:

#### 2. Thông tin về đơn vị phụ trách chuyên môn, giảng viên giảng dạy:

[1] Khoa/Phòng: Giáo dục chính trị

Tổ bộ môn:

[2] Giảng viên biên soạn đề cương:

+ Họ và tên: Tô Thị Tuyết

+ Học hàm - Học vị: Thạc sĩ

+ Địa chỉ cơ quan: 182 Nguyễn Chí Thanh, Phường 3, Quận 10, TP.HCM

- + Điện thoại liên hệ: 0902.632.263
- + Hộp thư điện tử (email): tuyettothi@ncehcm.edu.vn

- [3] Giảng viên phụ trách giảng dạy: Vũ Thị Hằng
- + Học hàm - Học vị: Thạc sĩ
  - + Địa chỉ cơ quan: 182 Nguyễn Chí Thanh, Phường 3, Quận 10, TP.HCM
  - + Điện thoại liên hệ: 0983.913.468
  - + Hộp thư điện tử (email): hangvuthi@ncehcm.edu.vn
- [4] Cách liên lạc với giảng viên: 0983.913.468

### 3. Mô tả tóm tắt nội dung học phần

Môn Tư tưởng Hồ Chí Minh là môn học bắt buộc chung. Môn học cung cấp cho người học những luận điểm, tư tưởng, quan điểm cơ bản diễn ra trong tiến trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh, những nội dung cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh và quá trình vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh vào việc giải quyết những vấn đề thực tiễn của cách mạng Việt Nam, vào điều kiện cụ thể của Việt Nam được thể hiện trong đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng Cộng sản Việt Nam và pháp luật của Nhà nước.

### 4. Mục tiêu và kết quả dự kiến của học phần

Mục tiêu của học phần:

- Học phần cung cấp cho học sinh những kiến thức có tính hệ thống về tư tưởng Hồ Chí Minh, giúp người học hiểu được những giá trị đạo đức và văn hóa tư tưởng Hồ Chí Minh.
- Giúp người học củng cố niềm tin, trân trọng, giữ gìn và phát huy di sản tư tưởng của Hồ Chí Minh trong hoạt động thực tiễn và sự nghiệp cách mạng của Việt Nam
- Chủ động, sáng tạo và có ý thức tự giác tham gia xây dựng, bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

- [2] Chuẩn đầu ra học phần (CLO):

Sau khi học xong học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh, sinh viên có khả năng:

#### ❖ Về kiến thức

- Sinh viên có thể trình bày khái niệm tư tưởng Hồ Chí Minh và những tư tưởng, luận điểm, quan điểm cơ bản diễn ra trong tiến trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh;
- Sinh viên có thể phân tích, giải thích về những nội dung tư tưởng, quan điểm cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh;

#### ❖ Về kỹ năng

- Sinh viên có khả năng vận dụng sáng tạo những giá trị của tư tưởng Hồ Chí Minh trong cuộc sống;
- Hình thành và phát triển kỹ năng phân tích, tổng hợp, hệ thống hóa những kiến thức đã thu nhận được của người học;
- Hình thành và phát triển kỹ năng bình luận, đánh giá, so sánh của người học về những nội dung đã học để vận dụng vào thực tiễn.

#### ❖ Về thái độ

- Sau khi học xong môn học này, sinh viên có niềm tin, trân trọng, giữ gìn và phát huy

di sản tư tưởng của Hồ Chí Minh trong hoạt động thực tiễn .

- Có khả năng tuyên truyền cho người khác.

## 5. Giáo trình và tư liệu

### Tài liệu tham khảo chính:

1. Bộ Giáo dục & Đào tạo, *Giáo trình tư tưởng Hồ Chí Minh*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011. 2012. . .
2. Hội đồng Trung ương chỉ đạo biên soạn giáo trình quốc gia các bộ môn khoa học Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, *Giáo trình tư tưởng Hồ Chí Minh*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2003.

## 6. Phương thức đánh giá học phần

- [1] Yêu cầu chung của học phần theo quy chế:
- Sinh viên tham dự lớp học đầy đủ, tham gia thảo luận xây dựng bài trên lớp và chuẩn bị bài tập kỹ năng ở nhà để tự củng cố kiến thức cho bản thân;
  - Sinh viên nghiêm túc thực hiện các yêu cầu của giảng viên đối với học phần;
  - Sinh viên nghiêm túc thực hiện bài kiểm tra và bài thi kết thúc học phần;
  - Sinh viên vi phạm quy chế thi sẽ bị xử lý theo quy định.
- [2] Để hoàn tất học phần, sinh viên phải “đạt”:
- Điểm tổng kết học phần  $\geq 5,0$  (năm) điểm theo thang điểm 10,0 (mười);
  - Thực hiện đầy đủ các yêu cầu đánh giá học phần theo trọng số (%) của các điểm thành phần như sau:
    - + Điểm quá trình: Chiếm (40)% (a)
    - + Điểm thi cuối kỳ: Chiếm (60)% (b)
    - + Điểm tổng kết học phần: (a) + (b) = 100%
  - Xếp loại đánh giá của học phần: Theo thang điểm 10,0

Xếp loại	Thang điểm 10,0	Mức độ đáp ứng so với CDR học phần
<b>Đạt yêu cầu tích lũy</b>		<i>Đạt CDR học phần theo cấp độ</i>
Xuất sắc	Từ 9,0 đến 10,0	
Giỏi	Từ 8,0 đến cận 9,0	
Khá	Từ 7,0 đến cận 8,0	
Trung bình khá	Từ 6,0 đến cận 7,0	
Trung bình	Từ 5,0 đến cận 6,0	
<b>Không đạt yêu cầu</b>		<i>Chưa đạt CDR học phần, phải học lại</i>
Yếu	Từ 3,0 đến cận 5,0	
Kém	Từ 0,0 đến cận 3,0	

[3] Hình thức, nội dung, thời lượng và tiêu chí chấm điểm của các bài thi:

- Bài kiểm tra giữa kỳ:
  - + Hình thức kiểm tra: *Tự luận*
  - + Thời lượng: 60 phút

Nội dung học phần	Câu hỏi/Nội dung đánh giá	Mức độ đạt của nội dung đánh giá			Điểm
		Bài tập cơ sở	Bài tập vận dụng	Bài tập nâng cao	
		Câu hỏi	Câu hỏi	Câu hỏi	
<b>Chương 1</b>	Cơ sở, quá trình hình thành và phát				40%

	triển tư tưởng Hồ Chí Minh				
<b>Chương 2</b>	Tư tưởng Hồ Chí Minh về vấn đề dân tộc và cách mạng giải phóng dân tộc (CMGPDT)				20%
<b>Chương 3</b>	Tư tưởng Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội và con đường quá độ lên CNXH ở Việt Nam				20%
<b>Chương 4</b>	Tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng Cộng sản Việt Nam				20%
<b>Tổng</b>					100%

- Bài thi cuối kỳ:
  - + Hình thức thi cuối kỳ:
  - + Thời lượng:

Nội dung học phần	Câu hỏi/Nội dung đánh giá	Mức độ đạt của nội dung đánh giá			Điểm
		Bài tập cơ sở	Bài tập vận dụng	Bài tập nâng cao	
		Câu hỏi	Câu hỏi	Câu hỏi	
<b>Chương 1</b>	Cơ sở, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh				30%
<b>Chương 2</b>	Tư tưởng Hồ Chí Minh về vấn đề dân tộc và cách mạng giải phóng dân tộc (CMGPDT)				20%
<b>Chương 3</b>	Tư tưởng Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội và con đường quá độ lên CNXH ở Việt Nam				10%
<b>Chương 4</b>	Tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng Cộng sản Việt Nam				10%
<b>Chương 5</b>	Tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc và đoàn kết quốc tế				10%
<b>Chương 6</b>	Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng nhà nước của dân, do dân và vì dân				10%
<b>Chương 7</b>	Tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa, đạo đức và xây dựng con người mới				10%
<b>Tổng</b>					100%

[4] Tiêu chí đánh giá/chấm điểm cụ thể:

- Tiêu chí chấm điểm đối với phần bài tập nhóm, bài tập về nhà:
  - + Giải bài tập theo nhóm phần câu hỏi mà nhóm phụ trách (*thường nằm trong một chương*);
  - + Thực hiện đầy đủ các yêu cầu đánh giá phần bài tập nhóm theo trọng số của các điểm thành phần như sau:
    - Giải bài tập đáp ứng được yêu cầu của phần nội dung chi tiết: .....50%
    - Giải đáp thắc mắc của nhóm khác: .....25%
    - Nộp bài đúng hạn, tính sáng tạo: .....25%
  - + Tiêu chí chấm điểm đối với phần thi tự luận:

Tiêu chí chấm điểm một câu hỏi	Kết quả	Trọng số
Trình bày đúng nội dung cơ bản của câu hỏi yêu cầu		50%

Tiêu chí chấm điểm một câu hỏi	Kết quả	Trọng số
Lấy được ví dụ cho từng ý trình bày		20%
Liên hệ thực tế		20%
Trình bày sạch đẹp		10%
		<b>100%</b>

## 7. Nội dung học phần (đề cương chi tiết của học phần)

### Chương mở đầu: Đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập môn tư tưởng Hồ Chí Minh

1. Đối tượng nghiên cứu
2. Ý nghĩa của việc học tập môn học đối với sinh viên

### Chương 1. Cơ sở, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh

1. Cơ sở hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh
  - 1.1. Cơ sở khách quan
  - 1.2. Nhân tố chủ quan
2. Quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh
  - 2.1. Thời kỳ trước năm 1911 – 1920
  - 2.2. Thời kỳ 1921 – 1930
  - 2.3. Thời kỳ 1930 – 1945
  - 2.4. Thời kỳ 1945 - 1969
3. Giá trị tư tưởng Hồ Chí Minh
  - 3.1. Tư tưởng Hồ Chí Minh soi sáng con đường phát triển và giải phóng dân tộc
  - 3.2. Tư tưởng Hồ Chí Minh đối với sự phát triển thế giới

### Chương 2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về vấn đề dân tộc và cách mạng giải phóng dân tộc (CMGPDT)

1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về vấn đề dân tộc
  - 1.1. Vấn đề dân tộc thuộc địa
  - 1.2. Mối quan hệ giữa vấn đề dân tộc và giai cấp
2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về cách mạng giải phóng dân tộc
  - 2.1. Tính chất, nhiệm vụ và mục tiêu của CMGPDT
  - 2.2. CMGPDT muốn thắng lợi phải đi theo con đường của cách mạng vô sản
  - 2.3. CMGPDT trong thời đại mới phải do Đảng Cộng sản lãnh đạo
  - 2.4. Lực lượng CMGPDT gồm toàn dân tộc
  - 2.5. CMGPDT được tiến hành chủ động, sáng tạo và có khả năng giành thắng lợi trước cách mạng vô sản ở chính quốc
  - 2.6. CMGPDT phải được thực hiện bằng con đường cách mạng bạo lực

### Chương 3. Tư tưởng Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội và con đường quá độ lên CNXH ở Việt Nam

1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam
  - 1.1. Tính tất yếu của chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam
  - 1.2. Quan niệm của Hồ Chí Minh về đặc trưng bản chất của chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam
  - 1.3. Quan niệm của Hồ Chí Minh về mục tiêu, động lực của chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam
2. Con đường, biện pháp quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam
  - 2.1. Đặc điểm, nhiệm vụ của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam
  - 2.2. Những chỉ dẫn có tính định hướng về nguyên tắc, bước đi, biện pháp thực hiện trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội

### Chương 4. Tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng Cộng sản Việt Nam

1. Quan niệm của Hồ Chí Minh về vai trò và bản chất của Đảng Cộng sản Việt Nam

- 1.1. Về sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam
- 1.2. Vai trò của Đảng Cộng sản Việt Nam
- 1.3. Bản chất của Đảng Cộng sản Việt Nam
- 1.4. Quan niệm về Đảng Cộng sản Việt Nam cầm quyền
2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng Đảng Cộng sản Việt Nam trong sạch, vững mạnh
  - 2.1. Xây dựng Đảng – quy luật tồn tại và phát triển của Đảng
  - 2.2. Nội dung công tác xây dựng Đảng Cộng sản Việt Nam

**Chương 5. Tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc và đoàn kết quốc tế**

1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc
  - 1.1. Vai trò của đại đoàn kết dân tộc trong sự nghiệp cách mạng
  - 1.2. Lực lượng của đại đoàn kết dân tộc
  - 1.3. Hình thức tổ chức khối đại đoàn kết dân tộc
2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về đoàn kết quốc tế
  - 2.1. Vai trò của đoàn kết quốc tế
  - 2.2. Lực lượng đoàn kết và hình thức tổ chức
  - 2.3. Nguyên tắc đoàn kết quốc tế

**Chương 6. Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng nhà nước của dân, do dân và vì dân**

1. Xây dựng nhà nước thể hiện quyền là chủ và làm chủ của nhân dân
2. Quan điểm của Hồ Chí Minh về sự thống nhất giữa bản chất của giai cấp công nhân với tính nhân dân và tính dân tộc của Nhà nước
3. Xây dựng Nhà nước có hiệu lực pháp lý mạnh mẽ
4. Xây dựng Nhà nước trong sạch, hoạt động có hiệu quả
5. Luật phòng chống tham nhũng

**Chương 7. Tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa, đạo đức và xây dựng con người mới**

1. Những quan điểm cơ bản của Hồ Chí Minh về văn hóa
  - 1.1. Định nghĩa về văn hóa và quan điểm về xây dựng nền văn hóa mới.
  - 1.2. Quan điểm của Hồ Chí Minh về các vấn đề chung của văn hóa
  - 1.3. Quan điểm của Hồ Chí Minh về một số lĩnh vực chính của văn hóa
2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức
  - 2.1. Nội dung cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức
  - 2.2. Sinh viên học tập và làm theo tư tưởng, tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh
3. Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng về xây dựng con người mới
  - 3.1. Quan niệm của Hồ Chí Minh về con người
  - 3.2. Quan điểm của Hồ Chí Minh về vai trò của con người và chiến lược “trồng người”

8. Đề cương được biên soạn và cập nhật ngày: Tháng 1/2021

9. Đề cương được thẩm định và thông qua ngày: Tháng 2/2021

**P. TRƯỞNG KHOA**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

**GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

Đỗ Đình Nghĩa

Tô Thị Tuyết